TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 66/2024/QĐST-HNGĐ	*Tháp Mười, ngày 07 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 105/2024/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim D, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp Mỹ Thạnh, xã PĐ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: ấp Mỹ Hiệp, xã D, huyện Cái Bè, Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh Trần Thanh Phương P, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp Mỹ Phú, xã PĐ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim D và anh Trần Thanh Phương P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Kim D và anh Trần Thanh Phương P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Kim D và anh Trần Thanh Phương P thống nhất thỏa thuận như sau:

Chị Trần Thị Kim D được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung tên Trần Nguyệt Cát, sinh ngày 23/9/2017 và con chung tên Trần Phương Vy, sinh ngày 10/3/2021.

Anh P đồng ý cấp dưỡng nuôi hai con chung, mỗi con chung hàng tháng bằng số tiền ½ tháng lương cơ sở, thời gian cấp dưỡng tương đương với thời gian thi hành án, được tính bắt đầu từ tháng 03/2024 cho đến khi con chung trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nuôi, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị D đồng ý nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và tự nguyện nộp thay cho anh P 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005372 ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Như vậy tiền án phí đương sự đã nộp xong.

- Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- CC THADS huyện Tháp Mười;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Ủy ban nhân dân xã PĐ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp (Giấy CNKH số 84 ngày 03/8/2017);
- Lưu: HSVA (Đ).

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Văn Ngọc